

Bản án số: 67/2018/HS-ST
Ngày 14-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Bùi Nguyên Thoại.

Ông: Hoàng Văn Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Trang-Thư ký tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thê Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018, tại hội trường xét xử số 1, trụ sở tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình V, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1963, tại huyện C, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu 1, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình A và bà Đào Thị N (Đều đã chết); bị cáo có vợ là Hoàng Thị Th, sinh năm 1971 (Đã ly hôn năm 2006) và có 01 con sinh năm 1993. Trú tại: xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2004 Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt Nguyễn Đình V 4 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; Năm 2010 Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt Nguyễn Đình V 3 năm 6 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (Đều đã xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 6 năm 2018. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. Có mặt.

Người làm chứng: Bà Lại Hợp L, sinh năm 1954.

Địa chỉ Tổ 20, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 12 tháng 6 năm 2018, Nguyễn Đình V chờ xe Buýt tại khu vực tổ 17, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai, sau đó thuê một người đàn ông (Không quen biết) chở xe ôm vào Ngã tư Làng D thuộc xã C, thành

phố L, tỉnh Lào Cai để mua ma túy. Đến khu vực Ngã tư Làng D, Nguyễn Đình V hẹn người lái xe ôm khoảng 3 tiếng sau quay lại đón. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình V nhìn thấy một người nam giới (*không rõ tên, tuổi, địa chỉ*) đang đứng ở ven đường. Nguyễn Đình V đi đến hỏi "*Có hàng không*" người nam giới trả lời "*Có, lấy bao nhiêu*". Nguyễn Đình V trả lời "*Để cho hai triệu rưỡi*" rồi lấy tiền đưa cho người nam giới này. Người nam giới đưa cho Nguyễn Đình V 01 (Một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng. Nguyễn Đình V cất gói ma túy vào túi quần sọc bên trái đang mặc và đứng đợi một lúc thì người lái xe ôm chở Nguyễn Đình V lúc trước quay lại đón quay trở lại khu vực tổ 17, phường B. Đến khoảng 13 giờ 40 phút, tổ công tác Công an phường Bình Minh thấy Nguyễn Đình V bị có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã đưa về trụ sở Công an phường Bình Minh, mời người chứng kiến tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra đối với Nguyễn Đình V tự giác lấy từ trong túi quần sọc bên trái đang mặc ra giao nộp 01 (Một) gói ma túy và khai nhận đó là gói ma túy Hêrôin vừa mua được để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 119 ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1,86 (Một phẩy tám mươi sáu) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, truy tố đối với Nguyễn Đình V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V mức án từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1,42 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là Heroine được tái niêm phong theo quy định bằng bì thư.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Đình V tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định số 119/GĐMT, ngày 14 tháng 6 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có căn cứ xác định ngày 12 tháng 6 năm 2018, bị cáo Nguyễn Đình V đã tàng trữ 1,86 gam Heroine mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đình V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử nhận trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Đình A được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu đã phải chấp hành án nhiều năm được giáo dục cải tạo, nhận thức hiểu biết pháp luật Nhà nước kém cá nhân, tổ chức tàng trữ, mua bán, sử dụng hoặc chiếm đoạt chất ma túy, nhận thức được tác hại của chất ma túy nhưng bị cáo vẫn nghiện chất ma túy tàng trữ để sử dụng. Điều đó cho thấy bị cáo không ý thức tôn trọng pháp luật, tu dưỡng rèn luyện bản thân, nên cần xét xử mức án phù hợp tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Xét thấy bị cáo không nghề nghiệp, tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 1,86 gam Heroine đã trích gửi giám định 0,44 gam Heroine đã lưu mẫu giám định, nên không đề cập xử lý. Số còn lại 1,42 gam Heroine được tái niêm phong theo quy định bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[7] Trong vụ án: Đối với người nam giới bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông chở xe ôm ngày 12 tháng 6 năm 2018, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh, làm rõ. Do vậy không điều tra, làm rõ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V 1 (Một) năm 9 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12 tháng 6 năm 2018.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1,42 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là loại chất Heroine được tái niêm phong theo quy định bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên mặt bì thư có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Nguyễn Đình V”.

Đình V có hành vi phạm tội về ma túy . Phát hiện (Thu giữ) ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại tổ 17, phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình V phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- CATP;
- Bị cáo;
- Chi cục THATP;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà